



HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
 Ệ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

VŨ HỒNG NHI

NGHỀ MÂY TRE ĐAN CỦA NGƯỜI CỒNG
 Ở HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU



GUYÊN
 LIỆU
 173



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

VŨ HỒNG NHI

**NGHỀ MÂY TRE ĐAN CỦA NGƯỜI CỒNG
Ở HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh

Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban Thường trực*
3. TS. Trịnh Thị Thùy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền

Phó Chủ tịch Thường trực

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

MỞ ĐẦU

Đan lát là một nghề thủ công có truyền thống lâu đời và đến nay còn duy trì ở một số gia đình người Công ở huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Trước đây, giống như các dân tộc khác ở miền núi, trong điều kiện tự nhiên của nền kinh tế tự cung, tự cấp, những sản phẩm đồ đan do người Công làm ra chủ yếu nhằm thỏa mãn nhu cầu của chính họ, chỉ có một số ít được dùng vào việc trao đổi với các dân tộc láng giềng.

Sản phẩm đan lát của người Công đa dạng và phong phú, được sử dụng trong đời sống hằng ngày, các dịp lễ tết, ma chay. Nghề đan lát để tạo ra các sản phẩm mây tre đan phục vụ đời sống và sinh hoạt của người Công ở Mường Tè, tỉnh Lai Châu không chỉ thể hiện sự khéo léo, tính nghệ thuật của người tạo tác mà còn phản ánh mối quan hệ địa văn hóa cũng như sự thích ứng giữa con người với môi trường và thiên nhiên nơi đây.

Từ những năm 1990 trở lại đây, dưới tác động của nền kinh tế thị trường và quá trình đô thị hóa đã ảnh hưởng tiêu cực đến nghề đan lát. Nguồn nguyên liệu để tạo ra đồ đan ngày càng trở nên khan hiếm, sản phẩm đồ đan được thay thế bằng đồ công nghiệp. Hiện nay, rất ít gia đình người Cồng ở huyện Mường Tè còn duy trì nghề đan lát. Nghề mây tre đan của người Cồng đang đứng trước nguy cơ bị mai một, kéo theo sự mất đi những tri thức dân gian trong việc khai thác, chăm sóc và bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên giúp cho đồng bào có sự phát triển bền vững về kinh tế, văn hóa.

Nhằm hiểu rõ hơn về sản phẩm mây tre đan của người Cồng cùng những khó khăn thách thức của nghề đan, chúng tôi đã thực hiện cuốn sách *Nghề mây tre đan của người Cồng ở huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu* với mong muốn và hy vọng rằng, cuốn sách này sẽ giúp bạn đọc có thêm những hiểu biết về người Cồng ở huyện Mường Tè; về những nét văn hóa đặc sắc của họ thể hiện thông qua nghề đan lát mây tre - nghề thủ công truyền thống có vị trí khá đặc biệt trong đời sống của họ.

Để hoàn thành cuốn sách này, chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ của nhiều cơ quan, ban ngành và các cá nhân. Qua đây, tôi xin bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc tới